

Số: 304<sup>3</sup>/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ủy quyền giải quyết một số thủ tục hành chính**  
**thuộc lĩnh vực Công Thương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương xác nhận hạn ngạch thuế quan đối với mặt ong tự nhiên nhập khẩu vào Nhật Bản theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác kinh tế được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 48/2025/TT-BCT;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai;*



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4252/TTr-SCT ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc ủy quyền giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Công Thương.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực Công Thương (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

### **Điều 2. Thời hạn ủy quyền**

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật các thủ tục hành chính được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện và các vấn đề đột xuất, phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KTNS, KTN.

N.20.T12

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Kim Long**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI**  
**QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI ỦY QUYỀN CHO**  
**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3043 /QĐ-UBND ngày 10 / 12/2025  
của UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	<b>LĨNH VỰC HÓA CHẤT</b>		
1	2.001547	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
2	2.001175	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
3	2.001172	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
4	1.002758	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
5	2.001161	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
6	2.000652	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	
7	1.011506	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
8	1.011507	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
9	1.011508	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG</b>		
10	1.001335	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN</b>		
11	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU</b>		
12	1.000264	Đăng ký xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mật ong tự nhiên sang Nhật Bản	